**CHỦ ĐỀ 1**

**CÁCH MẠNG TƯ SẢN VÀ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA CHỦ NGHĨA TƯ BẢN**

 **BÀI 1**

**MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG VỀ CÁCH MẠNG TƯ SẢN**

**1. Tiền đề của cách mạng tư sản**

**a. Kinh tế**

- Thế kỉ XVI-XVIII, phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa phát triển mạnh ở các nước Âu – Mĩ: Anh, 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ, Pháp.

+ Anh: công nghiệp len dạ đặc biệt phát triển, công trường thủ công chiếm ưu thế, ngoại thương phát triển mạnh mẽ.

+ 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ: công thương nghiệp tư bản chủ nghĩa phát triển: công trường thủ công ở miền Bắc và đồn điền ở miền Nam.

+ Pháp: công thương nghiệp phát triển mạnh, mở rộng ngoại thương ở châu Âu và châu Á.

- Tuy nhiên, kinh tế tư bản bị chính quyền kìm hãm

**b. Chính trị**

- Đa số các nước theo chế độ quân chủ chuyên chế hoặc là thuộc địa của chủ nghĩa thực dân

- Nhà nước phong kiến, thực dân cai trị hà khắc, gây nên sự bất mãn trong nhân dân

+ Anh: vua Sác - lơ I cai trị độc đoán, cản trở tư sản và quí tộc mới

+ 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ: Thực dân Anh ra nhiều đạo luật hà khắc kìm hãm sự phát triển của Bắc Mĩ

+ Pháp: Vua Lu-I XVI có quyền lực tuyệt đối, chế độ chuyên chế

**c. Xã hội**

- Trong xã hội, bên cạnh giai cấp phong kiến và nông dân đã xuất hiện những giai cấp và tầng lớp mới như tư sản, quý tộc mới,... Họ đại diện cho phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa có mâu thuẫn với giai cấp phong kiến hoặc chủ nghĩa thực dân

+ Anh: mâu thuẫn giữa tư sản, quí tộc mới và nhân dân với chế độ phong kiến chuyên chế.

+ 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ: mâu thuẫn giữa tư sản, chủ nô và nhân dân với thực dân Anh.

+ Pháp: mâu thuẫn giữa tư sản và nhân dân với tăng lữ, quí tộc phong kiến.

- Trong những mâu thuẫn xã hội trên, mâu thuẫn xã hội ở nước Pháp là tiêu biếu nhất.

**d. Tư tưởng**

- Các trào lưu tư tưởng của giai cấp tư sản phê phán những giáo lí lạc hậu, quan điếm lỗi thời của giai cấp phong kiến và đề xuất những tư tưởng mới tiến bộ, thúc đẩy xã hội phát triển.

+ Anh: Thanh giáo

+ 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ: “Tự do và tư hữu”, “Thống nhất hoàn toàn hay là chết”

+ Pháp: Triết học Ánh sáng dọn đường cho cách mạng bùng nổ.

- Triết học Ánh sáng ờ Pháp là trào lưu tư tưởng điển hình nhất trong cuộc đấu tranh chổng lại chế độ phong kiến. Đại diện tiêu biểu là Mông-te-xki-ơ, Vôn-te, Rút-xô.

**2. Mục tiêu, nhiệm vụ, giai cấp lãnh đạo, động lực của các cuộc cách mạng tư sản**

**a. Mục tiêu, nhiệm vụ**

**Mục tiêu**

- Lật đổ chế độ phong kiến, thực dân cùng tàn tích của nó, tạo điều kiện cho sự phát triển của nền kinh tế tư bản chủ nghĩa.

- Thiết lập nền thống trị của giai cấp tư sản, mở đường cho sự phát triển của chủ nghĩa tư bản.

**Nhiệm vụ**

Các cuộc cách mạng tư sản có hai nhiệm vụ cơ bản là dân tộc và dân chủ.

- Nhiệm vụ dân tộc là: xóa bỏ tình trạng phong kiến cát cứ, đánh đuổi thực dân, giải phóng dân tộc, thống nhất thị trường, tạo thành một quốc gia dân tộc gồm đầy đủ bốn yếu tố lãnh thổ chung, ngôn ngữ chung, nền văn hóa chung và nền kinh tế chung.

- Nhiệm vụ dân chủ thể hiện thông qua việc: xóa bỏ chế độ phong kiến chuyên chế, xác lập nền dân chủ tư sản, mỗi người dân đều có quyền tự do chính trị, tự do kinh doanh và có quyền tư hữu.

**b. Giai cấp lãnh đạo, động lực cách mạng**

**Giai cấp lãnh đạo** là giai cấp tư sản và các giai cấp, tầng lớp đại diện cho phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa.

+ Anh: tư sản và quí tộc mới.

+ 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ: tư sản và chủ nô.

+ Pháp: tư sản

**Động lực cách mạng**: lực lượng lãnh đạo và quần chúng nhân dân.

**3. Kết quả, ý nghĩa của một số cuộc cách mạng tư sản tiêu biểu**

**Kết quả**

- Các cuộc cách mạng tư sản đều giành thắng lợi, lật đổ chế độ phong kiến, thực dân và thiết lập chế độ tư bản chủ nghĩa.

- Do điều kiện lịch sử ở mỗi nước khác nhau nên mức độ thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản cũng khác nhau (ở Anh, Bắc Mĩ, Pháp).

**Ý nghĩa**

Các cuộc cách mạng tư sản đã dẫn đến xác lập quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa, thúc đẩy lực lượng sản xuất phát triển; tạo ra nền dân chủ và các thể chế nhà nước dân chủ theo nguyên tắc Tam quyền phân lập. Đây là một bước tiến lớn trong sự phát triển của lịch sử nhân loại.

**CHỦ ĐỀ 1. CÁCH MẠNG TƯ SẢN VÀ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA CNTB**

**BÀI 1 MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG VỀ CÁCH MẠNG TƯ SẢN**

**Câu 1.** Một trong những nhiệm vụ dân tộc của các cuộc cách mạng tư sản là

A. xoá bỏ chế độ phong kiến chuyên chế.

 B. xác lập nền dân chủ tư sản.

 C. đòi quyền tự do chính trị cho mỗi người dân.

 D. thống nhất thị trường, thành lập quốc gia dân tộc.

**Câu 2.** Một trong những nhiệm vụ dân chủ của các cuộc cách mạng tư sản là

A. đòi quyền tự do chính trị cho mỗi người dân.

 B. đánh đuổi thực dân, giành độc lập dân tộc.

 C. xoá bỏ tình trạng phong kiến cát cứ.

 D. thống nhất thị trường, thành lập quốc gia dân tộc

**Câu 3.** Giai cấp lãnh đạo của các cuộc cách mạng tư sản có đặc điểm chung là gì?

A. Đại diện cho phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa.

 B. Đều chịu ảnh hưởng của trào lưu Triết học Ánh sáng.

 C. Đều có nguồn gốc là giai cấp phong kiến.

 D. Đều mong muốn thiết lập chế độ cộng hoà.

**Câu 4.** Động lực cách mạng của các cuộc cách mạng tư sản là

A. giai cấp lãnh đạo và nông dân.

 B. giai cấp lãnh đạo và nô lệ.

 C. giai cấp lãnh đạo và quần chúng nhân dân.

 D. giai cấp tư sản và chủ nô

**Câu 5.** Kết quả chung của các cuộc cách mạng tư sản là thiết lập chế độ

A. tư bản chủ nghĩa.

 B. quân chủ lập hiến.

 C. cộng hoà.

 D. dân chủ đại nghị.

**Câu 6.** Ý nghĩa chung của các cuộc cách mạng tư sản là

A. xác lập quan hệ sản xuát tư bản chủ nghĩa, thúc đẩy lực lượng sản xuất phát triển.

 B. lật đổ nền quân chủ chuyên chế, mở đường cho kinh tế tư bản chủ nghĩa phát triển.

 C. giải phóng nhân dân thoát khỏi chế độ thực dân, mở đường cho kinh tế tư bản chủ nghĩa phát triển.

 D. giải phóng nhân dân thoát khỏi chế độ thực dân, thúc đẩy phong trào giải phóng dân tộc phát triển.

**Câu 7.** Ghép thông tin ở cột B với tên sự kiện ở cột A để thể hiện tiền đề của các cuộc cách mạng tư sản.



1-C, D, H; 2-A,I; 3-B,E,G

**Câu 8.** Trình bày suy nghĩ của em về nội dung sau trong Tuyên ngôn độc lập của Mỹ (1776): "Tất cả mọi người đều sinh ra có quyền bình đẳng. Tạo hóa cho họ những quyền không ai có thể xâm phạm được; trong những quyền ấy. có quyền được sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc".

***Gợi ý:***

Đoạn trích trong Tuyên ngôn độc lập của Mỹ (1776) mang những ý nghĩa:

- Khẳng định quyền tự do của con người.

- Người dân Mỹ đã phải đấu tranh, hy sinh sương máu để giành quyền bình đẳng, tự do,...

- Người dân ở bất cứ quốc gia nào, trong đó có Việt Nam, cũng có quyền bình đẳng như nhau. Quyền của con người là bất khả xâm phạm.

- Bản Tuyên ngôn độc lập của nước Mỹ có giá trị với nhiều quốc gia, trong đó có Việt Nam.

**Câu 9.** Quan sát Hình 1 và trả lời câu hỏi.

 a) Hình ảnh phản ánh nội dung gì của nước Anh khi bùng nổ cách mạng tư sản?

b) Nội dung đó tác động như thế nào đến sự bùng nổ Cách mạng tư sản Anh?



a) Hình ảnh phản ánh tình trạng  rào đất cướp ruộng ở Anh.

b) Tác động đến sự bùng nổ của Cách mạng tư sản Anh:

* Khiến nông nô Anh bị mất ruộng đất, phải rời khỏi lãnh địa, bán sức lao động, trở thành công nhân làm thuê.
* Tầng lớp Quý tộc mới ngày càng đông, giàu lên nhờ việc thuê nhân công nuôi cừu lấy lông cung cấp cho thị trường.
* Là một trong những tiền đề dẫn đến bùng nổ Cách mạng Tư sản Anh.

**Câu 10.** Quan sát các hình 2, 3 và trả lời câu hỏi.

 a) Cho biết tên của hai hình.

 b) Kết hợp với kiến thức đã học, phân tích tiền đề chính trị, xã hội của Cách mạng tư sản Pháp.



a)

* Hình 2: Sự thâu tóm quyền lực của vua Pháp (tranh biếm họa)
* Hình 3: Tình cảnh người nông dân Pháp trước cách mạng (tranh biếm họa)

b) Tiền đề chính trị, xã hội của Cách mạng tư sản Pháp:

- Lúc này XH Pháp chia thành 3 đẳng cấp: tăng lữ, quý tộc và quảng đại quần chúng nhân dân ( gồm tư sản, nông dân, dân nghèo thành thị, thợ thủ công,….) khác nhau về địa vị kinh tế - chính trị và thái độ chính trị trong cách mạng.

- Giai cấp tư sản Pháp đứng đầu đẳng cấp thứ 3 ra đời trên nền tảng của 1 nền kinh tế hàng hóa, do vậy mâu thuẫn với chế độ phong kiến. Tuy nhiên, giai cấp này thể hiện tính không đồng nhất, chia thành các tầng lớp khác nhau: Đại tư sản, tư sản vừa và nhỏ, TS tài chính, Ts công thương. Tính không đồng nhất này cùng với sự tồn tại vững chắc của chế độ phong kiến Pháp đã ảnh hưởng rất lớn đến xã hội Pháp lúc đó.

- Mâu thuẫn giữa tầng lớp tăng lữ, quý tộc và đẳng cấp thứ ba diễn ra ngay gắt, dẫn đến bùng nổ cách mạng.

**Câu 11.** Chọn các cụm từ cho sẵn sau đây đặt vào vị trí đánh số trong các câu sao cho phù hợp với thông tin về giai cấp lãnh đạo của các cuộc cách mạng tư sản:

A. Giai cấp tư sản B. Giai cấp tư sản và tầng lớp chủ nô C. Giai cấp tư sản và tầng lớp quý tộc mới.

 - Giai cấp lãnh đạo trong cuộc Cách mạng tư sản Anh là ... (1).

 - Giai cấp lãnh đạo trong cuộc Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ là ... (2).

 - Giai cấp lãnh đạo trong cuộc Cách mạng tư sản Pháp là ... (3).

 (1)-C; (2)-B; (3)-A

**Câu 12.** Hoàn thành bảng về các cuộc cách mạng tư sản theo mẫu sau vào vở.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Cách mạng tư sản Anh** | **Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ** | **Cách mạng tư sản Pháp** |
| **Mục tiêu** | - Lật đổ chế độ phong kiến chuyên chế;- Phát triển chủ nghĩa tư bản;- Giải quyết các cuộc khủng hoảng, xung đột trong nước. | - Lật đổ ách thống trị của thực dân Anh;- Đưa đất nước phát triển theo con đường tư bản chủ nghĩa | - Lật đổ chế độ phong kiến chuyên chế;- Phát triển chủ nghĩa tư bản;- Giải quyết các vấn đề kinh tế trong nước. |
| **Kết quả** | - Lật đổ chế độ phong kiến, mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển.- Thiết lập chế độ quân chủ lập hiến. | - Lật đổ ách thống trị của thực dân Anh- Thành lập Hợp chủng quốc Mỹ- Mở đường cho kinh tế tư bản chủ nghĩa phát triển. | - Lật đổ nền quân chủ chuyên chế, thủ tiêu tàn dư phong kiến, xây dựng nền cộng hòa dân chủ, mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển.- Giải quyết vấn đề ruộng đất cho nông dân. |
| **Ý nghĩa** | Mở ra thời kỳ quá độ từ chế độ phong kiến sang chế độ tư bản. | - Đem lại độc lập, tự do các dân tộc ở Bắc Mỹ;- Là một cuộc chiến tranh vĩ đại, có ảnh hưởng đến phong trào đấu tranh giành độc lập ở nhiều nước vào cuối thế kỉ XVIII -  đầu thế kỉ XIX.  | - Giúp những cản trở đối với công thương nghiệp bị xóa bỏ, thị trường dân tộc thống nhất được hình thành.- Làm chế độ phong kiến bị lung lay ở khắp châu Âu.- Mở ra thời đại mới – thời đại thắng lợi và củng cố của chủ nghĩa tư bản ở các nước tiên tiến thời bấy giờ |

**Câu 13.** Quan sát các hình 4, 5 và trả lời câu hỏi.

 Quan sát các hình 4, 5 và trả lời câu hỏi.

 a) Trình bày những nét chính về hai bản Tuyên ngôn Độc lập của Mỹ và Việt Nam.

 b) Cho biết bản Tuyên ngôn Độc lập của Mỹ có ảnh hưởng như thế nào đến bản Tuyên ngôn độc lập của Việt Nam



a)

|  |  |
| --- | --- |
| **Bản Tuyên ngôn độc lập của Mỹ** | **Bản Tuyên ngôn độc lập của****Việt Nam** |
| * Do Thô-mat Giép-phéc-sơn soạn thảo, được G.Oa-sinh-tơn đọc ngày 4/7/1776, tuyên bố nên độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ
* Bản Tuyên ngôn thể hiện tư tưởng tiến bộ và có ảnh hưởng đối với các nước.

  | * Do Chủ tịch Hồ Chí Minh soạn thảo và đọc vào ngày 2/9/1945 tại Quảng trường Ba Đình (Hà Nội), đánh dấu sự thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.
* Có ảnh hưởng từ bản Tuyên ngôn Độc lập của Mỹ

  |

b) Ảnh hưởng của bản Tuyên ngôn Độc lập của Mỹ đối với Tuyên ngôn độc lập của Việt Nam:

- Tuyên ngôn Độc lập của Mỹ thể hiện tư tưởng tiến bộ và có ảnh hưởng lớn đối với các nước, trong đó có Việt Nam.

- Bản Tuyên ngôn Độc lập của Việt Nam do Chủ tịch HCM soạn thảo có kế thừa, tiếp thu tư tưởng tiến bộ từ bản Tuyên ngôn Độc lập của Mỹ.

- Độc lập và tự do là tư tưởng cốt lõi trong bản Tuyên ngôn Độc lập của Việt Nam và Mỹ.

**Trắc nghiệm Lịch Sử 11 Cánh diều Bài 1 (có đáp án): Một số vấn đề chung về cách mạng tư sản**

**Câu 1.** Cuộc đấu tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ bùng nổ vào cuối thế kỉ XVIII dựa trên tiền đề kinh tế như thế nào?

A. Kinh tế tư bản chủ nghĩa ở Bắc Mỹ bị kìm hãm bởi chế độ cai trị của thực dân Anh.

B. Chế độ phong kiến chuyên chế đã cản trở sự phát triển của kinh tế tư bản chủ nghĩa.

C. Phong trào “rào đất cướp ruộng” của quý tộc đã đẩy nông dân vào tình cảnh khổ cực.

D. Sự tồn tại của chế độ nô lệ đã kìm hãm sự phát triển của nền kinh tế tư bản chủ nghĩa.

Chọn A

- Trong các thế kỉ XVII - XVIII, nền công - thương tư bản chủ nghĩa ngày càng phát triển ở Bắc Mỹ.

- Để kìm hãm sự phát triển kinh tế của các thuộc địa, thực dân Anh đã ban hành nhiều đạo luật hà khắc, như: đạo luật đường, đạo luật thuế tem, cấm khai hoang về phía Tây,…

=> Chế độ cai trị hà khắc của thực dân Anh đã xâm phạm đến quyền tự do và cản trở sự phát triển kinh tế của các thuộc địa, làm cho quan hệ giữa chính quốc và thuộc địa ngày càng căng thẳng.

**Câu 2.** Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng tình hình kinh tế nước Pháp vào cuối thế kỉ XVIII?

A. Kinh tế công thương nghiệp phát triển mạnh theo hướng tư bản chủ nghĩa.

B. Nền kinh tế tư bản chủ nghĩa bị kìm hãm bởi chế độ phong kiến chuyên chế.

C. Nông nghiệp lạc hậu: năng suất cây trồng thấp; diện tích đất bỏ hoang nhiều,…

D. Phong trào “rào đất cướp ruộng” diễn ra mạnh mẽ khiến 3 triệu nông dân mất đất.

Chọn D

- Ở Pháp, đến cuối thế kỉ XVIII, nông nghiệp vẫn rất lạc hậu (năng suất cây trồng thấp; diện tích đất bỏ hoang nhiều,…), song kinh tế công thương nghiệp phát triển mạnh theo hướng tư bản chủ nghĩa (máy hơi nước và máy móc được sử dụng trong khai mỏ và luyện kim,…). Tuy nhiên, sự phát triển đó đã gặp phải nhiều rào cản từ phía nhà nước phong kiến chuyên chế do vua Lui-I XVI đứng đầu.

**Câu 3.** Tiền đề chính trị của cuộc Cách mạng tư sản Anh (thế kỉ XVII) là gì?

A. Nhà nước phong kiến do vua Sác-lơ I đứng đầu thi hành nhiều chính sách tiến bộ.

B. Sự tồn tại của nhà nước phong kiến chuyên chế gây bất mãn cho quần chúng nhân dân.

C. Vua Sác-lơ I công khai ủng hộ các tín đồ Thanh giáo, gây bất mãn cho Giáo hội Anh.

D. Chính sách cai trị của nhà nước quân chủ lập hiến đã xâm phạm quyền lợi của tư sản.

Chọn B

- Tiền đề chính trị của cách mạng tư sản Anh (thế kỉ XVII):

+ Đến giữa thế kỉ XVII, Anh vẫn là một nước quân chủ chuyên chế do vua Sác-lơ I đứng đầu. Nhà vua có quyền lực tối cao và tuyệt đối.

+ Sự tồn tại của nhà nước phong kiến chuyên chế đã kìm hãm sự phát triển của nền kinh tế tư bản chủ nghĩa ở Anh; đồng thời gây nên những bất mãn sâu sắc trong quần chúng nhân dân.

**Câu 4.** Lực lượng nào sau đây thuộc Đẳng cấp thứ hai trong xã hội Pháp (cuối thế kỉ XVIII)?

A. Giai cấp tư sản.

B. Tăng lữ Giáo hội.

C. Quý tộc phong kiến.

D. Bình dân thành thị.

Chọn C

- Cuối thế kỉ XVIII, xã hội Pháp phân chia thành ba đẳng cấp:

+ Đẳng cấp thứ nhất là: tăng lữ Giáo hội.

+ Đẳng cấp thứ hai là: quý tộc phong kiến.

+ Đẳng cấp thứ ba, bao gồm: giai cấp tư sản, bình dân thành thị, nông dân,…

**Câu 5.** Tiền đề về xã hội của cuộc Cách mạng tư sản Pháp (cuối thế kỉ XVIII) là: mâu thuẫn giữa

A. quần chúng nhân dân với nhà nước quân chủ lập hiến.

B. đẳng cấp thứ ba với các đẳng cấp Tăng lữ và Quý tộc.

C. nhân dân thuộc địa với chính quyền thực dân xâm lược.

D. giai cấp tư sản, quý tộc mới với giai cấp vô sản, nông dân.

Chọn B

- Tiền đề về xã hội của cuộc Cách mạng tư sản Pháp (cuối thế kỉ XVIII) là: mâu thuẫn giữa đẳng cấp thứ ba với các đẳng cấp Tăng lữ và Quý tộc.

+ Tăng lữ và quý tộc chỉ chiếm khoảng gần 2% dân số nhưng nắm toàn bộ chức vụ quan trọng trong Giáo hội và bộ máy chính quyền; họ không phải đóng thuế và được hưởng nhiều đặc quyền, đặc lợi khác.

+ Đẳng cấp thứ ba bao gồm nhiều giai cấp và tầng lớp, như: tư sản, nông dân, bình dân thành thị,… họ là lực lượng sản xuất chủ yếu nhưng không có quyền lợi chính trị; phải đóng thuế và chịu nhiều áp bức, bất công khác.

=> Mâu thuẫn giữa giữa đẳng cấp thứ ba với các đẳng cấp Tăng lữ và Quý tộc là một nhân tố thúc đẩy sự bùng nổ của cuộc Cách mạng tư sản Pháp (cuối thế kỉ XVIII).

**Câu 6.** Một trong những đại diện tiêu biểu của trào lưu Triết học Ánh sáng ở Pháp (thế kỉ XVIII) là

A. Ph.Vôn-te.

B. A.Xmit.

C. Ph.Ăng-ghen.

D. C. Xanh-xi-mông.

Chọn A

- Những đại diện tiêu biểu trong trào lưu Triết học Ánh sáng ở Pháp (thế kỉ XVIII) là S.Mông-te-xki-ơ, Ph.Vôn-te, G.Rút-xô.

**Câu 7.** Những quan điểm tiến bộ trong trào lưu Triết học Ánh sáng ở Pháp (thế kỉ XVIII) đã

A. bảo vệ tư tưởng của Giáo hội Thiên Chúa.

B. dọn đường cho cách mạng vô sản bùng nổ.

C. củng cố hệ tư tưởng của chế độ phong kiến.

D. tấn công vào hệ tư tưởng của chế độ phong kiến.

Chọn D

Những quan điểm tiến bộ trong trào lưu Triết học Ánh sáng ở Pháp (thế kỉ XVIII) đã tấn công vào hệ tư tưởng của chế độ phong kiến, dọn đường cho cuộc cách mạng tư sản bùng nổ, thúc đẩy cách mạng phát triển đi lên.

**Câu 8.** Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng nhiệm vụ dân tộc của các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại?

A. Xóa bỏ tình trạng phong kiến cát cứ.

B. Thống nhất thị trường dân tộc.

C. Xóa bỏ tính chất chuyên chế phong kiến.

D. Hình thành quốc gia dân tộc.

Chọn C

- *Nhiệm vụ dân tộc của các cuộc cách mạng tư sản*: xóa bỏ tình trạng cát cứ phong kiến, hình thành thị trường dân tộc thống nhất (hoặc giải phóng dân tộc); hình thành quốc gia dân tộc.

- *Nhiệm vụ dân chủ của các cuộc cách mạng tư sản*: xóa tính chất chuyên chế phong kiến, xác lập nền dân chủ tư sản.

**Câu 9.** Một trong những nhiệm vụ dân chủ của các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại là

A. giải phóng dân tộc.

B. xác lập nền dân chủ tư sản.

C. thống nhất thị trường dân tộc.

D. xóa bỏ tình trạng phong kiến cát cứ.

Chọn B

- *Nhiệm vụ dân chủ của các cuộc cách mạng tư sản*: xóa tính chất chuyên chế phong kiến, xác lập nền dân chủ tư sản.

- *Nhiệm vụ dân tộc của các cuộc cách mạng tư sản*: xóa bỏ tình trạng cát cứ phong kiến, hình thành thị trường dân tộc thống nhất (hoặc giải phóng dân tộc); hình thành quốc gia dân tộc.

**Câu 10.** Ở Nga, cuộc cách mạng năm 1905 - 1907 và Cách mạng tháng Hai năm 1917 đều đặt dưới sự lãnh đạo của

A. giai cấp tư sản và quý tộc mới.

B. giai cấp tư sản và chủ nô.

C. giai cấp tư sản.

D. giai cấp vô sản.

Chọn D

Ở Nga, cuộc cách mạng năm 1905 - 1907 và Cách mạng tháng Hai năm 1917 đều đặt dưới sự lãnh đạo của giai cấp vô sản.

**Câu 11.** Một trong những nhà lãnh đạo tiêu biểu trong cuộc Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ (thế kỉ XVIII) là

A. Ô. Crôm-oen.

B. G. Oa-sinh-tơn.

C. M. Rô-be-spie.

D. V.I. Lê-nin.

Chọn B

Một trong những nhà lãnh đạo tiêu biểu trong cuộc Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ (thế kỉ XVIII) là G. Oa-sinh-tơn.

**Câu 12.** Cuộc Cách mạng tư sản Anh (thế kỉ XVII) đã đạt được kết quả nào sau đây?

A. Lật đổ sự thống trị của thực dân của Anh, giành độc lập dân tộc.

B. Bảo vệ độc lập dân tộc trước sự nhòm ngó của thực dân phương Tây.

C. Lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế, thiết lập chế độ quân chủ lập hiến.

D. Lật đổ chế độ phong kiến chuyên chế, xây dựng nền cộng hòa dân chủ.

Chọn C

Cuộc Cách mạng tư sản Anh (thế kỉ XVII) đã lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế, thiết lập chế độ quân chủ lập hiến.

**Câu 13.** Khi soạn thảo Tuyên ngôn Độc lập cho nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trích dẫn một phần nội dung trong bản tuyên ngôn nào dưới đây?

A. Tuyên ngôn hòa bình (Ấn Độ, 1920).

B. Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản (1848).

C. Tuyên ngôn Giải phóng nô lệ (Mỹ, 1862).

D. Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền (Pháp, 1789)

Chọn D

Khi soạn thảo Tuyên ngôn Độc lập cho nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trích dẫn những câu nói nổi tiếng trong bản 2 bản tuyên ngôn:

+ Tuyên ngôn Độc lập của Hợp chúng quốc Mỹ (1776)

+ Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền (Pháp, 1789).

**Câu 14.** Dù có những nguyên nhân bùng nổ, hình thức, diễn biến và kết quả khác nhau, song các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại đều giống nhau về

A. mục tiêu chung (xóa bỏ những rào cản kìm hãm sự phát triển của chủ nghĩa tư bản).

B. lực lượng lãnh đạo (liên minh giữa giai cấp tư sản với tầng lớp quý tộc tư sản hóa).

C. nhiệm vụ cách mạng (xóa chế độ nô lệ, mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển).

D. động lực chính của cách mạng (giai cấp tư sản và tầng lớp quý tộc tư sản hóa).

Chọn A

**Câu 15.** Đọc đoạn tư liệu dưới đây và trả lời câu hỏi:

**Tư liệu:** *“Cách mệnh Pháp cũng như cách mệnh Mĩ, nghĩa là cách mệnh tư bản, cách mệnh không đến nơi, tiếng là cộng hòa và dân chủ, kì thực trong thì nó tước lục công nông, ngoài thì áp bức thuộc địa”* (Hồ Chí Minh Toàn tập, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2002, tập 9, tr.314).

**Câu hỏi:** Nhận định trên của Chủ tịch Hồ Chính Minh đề cập đến vấn đề nào của các cuộc cách mạng tư sản?

A. Tiền đề của cách mạng.

B. Mục tiêu của cách mạng.

C. Động lực của cách mạng.

D. Hạn chế của cách mạng.

Chọn D

Nhận định trên của Chủ tịch Hồ Chính Minh đề cập đến hạn chế của các cuộc cách mạng tư sản.

**Câu 16.** Khẩu hiệu nổi tiếng nào dưới đây có nguồn gốc từ cuộc Cách mạng tư sản Pháp (cuối thế kỉ XVIII)?

A. “Độc lập - Tự do - hạnh phúc”.

B. “Tự do - Bình đẳng - Bác ái”.

C. “Tự do, dân chủ, cơm áo và hòa bình”.

D. “Thống nhất hoàn toàn hay là chết?”.

Chọn B

Khẩu hiệu “Tự do - Bình đẳng - Bác ái” có nguồn gốc từ cuộc Cách mạng tư sản Pháp (cuối thế kỉ XVIII).

**Câu 17.** Điểm tương đồng giữa Cách mạng tư sản Anh, Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa ở Bắc Mỹ và Cách mạng tư sản Pháp là gì?

A. Giai cấp tư sản độc quyền lãnh đạo cách mạng.

B. Mở đường cho sự phát triển của chủ nghĩa tư bản.

C. Sau cách mạng, chế độ quân chủ lập hiến được thiết lập.

D. Sử dụng tôn giáo cải cách làm “ngọn cờ” tập hợp lực lượng.

Chọn B

- Thắng lợi của Cách mạng tư sản Anh, Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa ở Bắc Mỹ và Cách mạng tư sản Pháp đều mang ý nghĩa: mở đường cho sự phát triển của chủ nghĩa tư bản.

**Câu 18.** Cuộc Duy tân Minh Trị ở Nhật Bản (cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX) đã đạt được kết quả nào sau đây?

A. Lật đổ sự thống trị của thực dân phương Tây, giành độc lập dân tộc.

B. Bảo vệ độc lập dân tộc trước sự nhòm ngó của thực dân phương Tây.

C. Lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế, thiết lập chế độ quân chủ lập hiến.

D. Lật đổ chế độ phong kiến chuyên chế, xây dựng nền cộng hòa dân chủ.

Chọn B

Thành công của cuộc Duy tân Minh Trị (cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX) đã giúp Nhật Bản giữ vững được độc lập dân tộc trước sự nhòm ngó, đe dọa xâm lược của thực dân phương Tây.

**Câu 19.** Cuộc Cách mạng tư sản Pháp (thế kỉ XVIII) đã đạt được kết quả nào sau đây?

A. Lật đổ sự thống trị của thực dân của Anh, giành độc lập dân tộc.

B. Bảo vệ độc lập dân tộc trước sự nhòm ngó của thực dân phương Tây.

C. Lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế, thiết lập chế độ quân chủ lập hiến.

D. Lật đổ chế độ phong kiến chuyên chế, xây dựng nền cộng hòa dân chủ.

Chọn D

Cuộc Cách mạng tư sản Pháp (thế kỉ XVIII) đã lật đổ chế độ phong kiến chuyên chế, xây dựng nền cộng hòa dân chủ.

**Câu 20.** Cuộc Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ (thế kỉ XVIII) đã đạt được kết quả nào sau đây?

A. Lật đổ sự thống trị của thực dân của Anh, giành độc lập dân tộc.

B. Lật đổ chế độ phong kiến chuyên chế, xây dựng nền cộng hòa dân chủ.

C. Lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế, thiết lập chế độ quân chủ lập hiến.

D. Xóa bỏ tình trạng phong kiến cát cứ; thống nhất lãnh thổ, thị trường dân tộc.

Chọn A

Cuộc Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ (thế kỉ XVIII) đã lật đổ sự thống trị của thực dân của Anh, giành độc lập dân tộc; thiết lập nhà nước cộng hòa tư sản.

**Câu 21.** Động lực của các cuộc cách mạng tư sản bao gồm

A. giai cấp tư sản và quý tộc tư sản hóa.

B. lực lượng lãnh đạo và quần chúng nhân dân.

C. quý tộc phong kiến và tăng lữ Giáo hội.

D. quần chúng nhân dân và quý tộc phong kiến.

Chọn B

Động lực của các cuộc cách mạng tư sản bao gồm lực lượng lãnh đạo và quần chúng nhân dân (nông dân, công nhân, thị dân, nô lệ,…).

**Câu 22.** Một trong những nhà lãnh đạo tiêu biểu của cuộc Cách mạng tư sản Pháp (thế kỉ XVIII) là

A. Ô. Crôm-oen.

B. G. Oa-sinh-tơn.

C. M. Rô-be-spie.

D. V.I. Lê-nin

Chọn C

Một trong những nhà lãnh đạo tiêu biểu của cuộc Cách mạng tư sản Pháp (thế kỉ XVIII) là M. Rô-be-spie.

**Câu 23.** Lực lượng nào giữ vai trò lãnh đạo trong cuộc Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ (cuối thế kỉ XVIII)?

A. giai cấp tư sản và quý tộc mới.

B. giai cấp tư sản và chủ nô.

C. giai cấp tư sản.

D. giai cấp vô sản.

Chọn B

Cuộc Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ diễn ra dưới sự lãnh đạo của liên minh tư sản và chủ nô.